

## **CHƯƠNG II**

# **CUỘC VẬN ĐỘNG DÂN CHỦ VÀ TÌNH UỶ LÂM THỜI SÓC TRĂNG ĐƯỢC THÀNH LẬP (1936 – 1939)**

Sau cuộc khủng hoảng kinh tế (1929 – 1933), nền kinh tế các nước tư bản chủ nghĩa ở vào tình trạng tiêu điều kéo dài, riêng các nước Đức, Ý, Nhật kinh tế phát triển mạnh, đòi hỏi thị trường tiêu thụ hàng hoá rộng, nhưng phần lớn thị trường tiêu thụ thế giới lại nằm trong tay Anh, Pháp, Mỹ thông qua thống trị thuộc địa. Mặt khác, cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô đang là tấm gương cho phong trào cách mạng toàn thế giới. Vì vậy các nước Đức, Ý, Nhật câu kết với nhau tiến hành cuộc chiến tranh để chia lại thị trường thế giới và tiêu diệt phong trào cách mạng xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô.

Trong bối cảnh trên, từ ngày 25-7 đến 20-8-1935 Đại hội lần thứ VII Quốc tế Cộng sản được tổ chức ở Mát-xcơ-va, có 65 đoàn đại biểu các Đảng Cộng sản tham dự. Đoàn đại biểu Đảng Cộng sản Đông Dương do đồng chí Lê Hồng Phong dẫn đầu. Đồng chí Nguyễn Ái Quốc đang học tập và nghiên cứu tại trường Quốc tế Lênin ở Mát-xcơ-va cũng được mời dự Đại hội. Đại hội chỉ rõ kẻ thù trước mắt của giai cấp công nhân và các dân tộc trên toàn thế giới là chủ nghĩa Phát xít. Nhiệm vụ trước mắt là đấu tranh chống chủ nghĩa Phát xít, chống chiến tranh, giành dân chủ và hoà bình, bảo vệ Liên Xô.

Thực hiện chủ trương của Quốc tế Cộng sản, ở Pháp tháng 1-1936 Mặt trận nhân dân chống phát xít được thành lập<sup>(1)</sup> nòng cốt là Đảng cộng sản. Mặt trận đã đề ra cương lĩnh hoạt động và nhấn mạnh đến vấn đề đấu tranh đòi thả tù chính trị, giải tán và tước vũ khí bọn phát xít, thực hiện tuần lễ làm việc 40 giờ, tăng trợ cấp cho người thất nghiệp, giúp đỡ nông dân... Tháng 4-1936 các đảng phái tham gia Mặt trận giành được đa số phiếu bầu trong cuộc tổng tuyển cử, trong đó Đảng cộng sản Pháp giành được thắng lợi lớn. Tháng 6-1936, Chính phủ Phái tả lên cầm quyền bao gồm những người thuộc Đảng Xã hội và Đảng Cấp tiến. Trước cao trào đấu tranh của nhân dân chống phát xít và sự thắng lợi của cánh tả, buộc Chính phủ Pháp phải thi hành một số điểm mà Cương lĩnh Mặt trận nhân dân nêu lên. Những sự kiện chính trị ở Pháp đã ảnh hưởng trực tiếp đến phong trào cách mạng ở các nước thuộc địa của Pháp trong đó có Việt Nam.

Trước tình hình mới, đòi hỏi cách mạng Việt Nam phải biết triệt để lợi dụng những điều kiện thuận lợi, đề ra nhiệm vụ chuyên hướng chỉ đạo chiến lược thích hợp. Ngày 26-7-1936 Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng họp tại Thượng Hải (Trung Quốc), quyết định tạm thời chưa nêu khẩu hiệu đánh đổ đế quốc Pháp và phong kiến địa chủ giành độc lập cho dân tộc và ruộng đất cho dân cày mà chỉ nêu mục tiêu trực tiếp trước mắt là đấu tranh chống chế độ phản động thuộc địa, chống chủ nghĩa phát xít và chiến tranh đòi tự do dân chủ, cơm áo và hòa bình. Hội nghị quyết định thành lập Mặt trận thống nhất nhân dân phản đế Đông Dương, nhằm tập hợp đông đảo các tầng lớp nhân dân, tấn công bọn phản động thuộc địa và bè lũ tay sai. Hình thức và phương pháp hoạt động là phải tận dụng khả năng công khai hợp pháp, nửa hợp pháp, để phát triển tổ chức của Đảng và tổ chức Mặt trận dân chủ.

---

(1) Mặt trận gồm có: Đảng Cộng sản, Đảng Xã hội, Đảng Cấp tiến, Tổng liên đoàn lao động.

Những chủ trương, phương pháp, hình thức hoạt động của Đảng trong thời kỳ này đã đáp ứng yêu cầu bức thiết của cách mạng và nguyện vọng của nhân dân, thúc đẩy cao trào đấu tranh dân chủ, tạo nên một bước phát triển mới cho phong trào cách mạng trong cả nước.

## I. SÓC TRĂNG THAM GIA PHONG TRÀO ĐẤU TRANH ĐÒI TRIỆU TẬP ĐẠI HỘI ĐÔNG DƯƠNG, ĐẨY MẠNH PHONG TRÀO ĐẤU TRANH ĐÒI DÂN SINH DÂN CHỦ

Nhận được tin Quốc hội Pháp cử phái đoàn sang điều tra tình hình Đông Dương, Đảng ta chủ trương tổ chức Đại hội đại biểu nhân dân toàn Đông Dương nhằm phát động phong trào đấu tranh rộng lớn trong các tầng lớp nhân dân, đòi tự do dân chủ, cải thiện đời sống.

Đảng Cộng sản Đông Dương đã kịp thời gửi đến các đảng phái, các tổ chức chính trị và toàn thể nhân dân trong nước nêu rõ lập trường của mình về Đại hội Đông Dương, đồng thời vạch ra nội dung chương trình hành động của nhân dân, thông qua 12 điều yêu cầu về tự do, dân chủ làm cơ sở cho việc thảo luận và lập bản dân nguyện<sup>(1)</sup>.

Trung ương Đảng kêu gọi cả nước thành lập Ủy ban hành động để tập hợp lực lượng trong các tầng lớp nhân dân, vận động họ bầu cử đại biểu tham dự Đại hội Đông Dương. Ở Sóc Trăng phong trào quần chúng đấu tranh đòi dân sinh, dân chủ diễn ra nhiều nơi.

Tại tỉnh lỵ, năm 1936 anh Phan Văn Hoàn tổ chức thêm Hội ái hữu thợ bạc, đồng thời liên lạc với đồng chí Châu Văn Giác, là cán bộ được cấp trên phân công về Sóc Trăng hoạt động. Qua một thời gian thử thách anh được đồng chí Châu Văn Giác và đồng chí Trọng giới thiệu kết nạp vào Đảng Cộng sản Đông Dương. Đồng chí Phan Văn Hoàn tích cực tuyên truyền giác ngộ, hướng dẫn anh em thợ bạc đấu tranh cho quyền lợi người lao động. Đồng chí liên hệ với anh Phan Văn Tấn ở tiệm vàng “Thủy Xoàn” (tại tỉnh lỵ) để cùng nhau chăm lo đời sống của anh em thợ bạc. Hai anh phối hợp với nhau trong các hoạt động của ngành kim hoàn nhằm bảo vệ quyền lợi của công nhân.

Cũng trong năm 1936 với yêu cầu của phong trào đấu tranh đòi dân sinh dân chủ, đồng chí Dương Kỳ Hiệp được đồng chí Châu Văn Giác trao đổi thống nhất kế hoạch mở rộng địa bàn hoạt động từ nông thôn ra thành thị để nhanh chóng xây dựng lực lượng cách mạng, phát triển đảng viên, xây dựng tổ chức cơ sở Đảng. Chấp hành sự chỉ đạo của cấp trên, đồng chí Dương Kỳ Hiệp khẩn trương chuẩn bị điều kiện để ra tỉnh lỵ hoạt động.

Lúc bấy giờ tại tỉnh lỵ Sóc Trăng có các anh Dương Minh Quan, Dương Minh Đệ<sup>(1)</sup>, tích cực tham gia các phong trào cách mạng, có liên hệ với các anh Phan Văn Tấn, Phan Minh Gương<sup>(2)</sup>, anh Hoài và anh Đức. Anh Phan Minh Gương có mối quan hệ

---

(1) Nội dung của các yêu cầu: Tự do hội họp, tự do tổ chức, tự do đi lại, tự do ngôn luận, tự do xuất bản; trả tự do cho tất cả tù chính trị; bỏ chế độ phân biệt đối xử giữa người Đông Dương với người Pháp, cải tổ hội đồng kinh tế lý tài Đông Dương, các viện dân biểu, hội đồng quản hạt, hội đồng thành phố thành những cơ quan kinh tế và chính trị; thực hiện luật lao động ngày làm 8 giờ, định lương tối thiểu và cứu tế nghề nghiệp; bỏ thuế thân, giảm các thứ thuế khác, xoá nợ cho vay nặng lãi; bỏ độc quyền rượu, muối, nước mắm, cấm bán thuốc phiện; thải hồi những công chức Pháp ăn hối lộ và đàn áp nhân dân; truyền bá giáo dục, bắt buộc học tiếng Việt trong trường; nam nữ bình đẳng.

(1) Dương Minh Quan, Dương Minh Đệ là 2 anh em ruột, quê ở làng Khánh Hưng, tỉnh Sóc Trăng.

(2) Hai anh em Phan Văn Tấn, Phan Minh Gương quê ở Phong Điền, Cần Thơ đến Sóc Trăng sinh sống và hoạt động cách mạng.

thường xuyên với các anh Nguyễn Thế Ngọc (Sáu Cò), Phan Văn Bảy (Bảy Cùi) là các cán bộ của Liên Tỉnh ủy Cần Thơ. Hai anh Hoài và Đức là cơ sở cách mạng ở tại tiệm giặt ủi Xương Mao<sup>(3)</sup>, Anh Hai Mụng, cơ sở ở Cầu Quay<sup>(4)</sup>, các anh là những người nòng cốt cho phong trào cách mạng ở tại tỉnh lỵ.

Ở các quận, công tác phát triển đảng viên, tổ chức chi bộ được đẩy mạnh. Chi bộ Mỹ Quới phân công đảng viên tuyên truyền xây dựng cơ sở, hình thành thêm được các chi bộ Ninh Quới, Vĩnh Phú, Bàu Xàng, Rọc Lá, Mỹ Lộc. Trên cơ sở đó, năm 1936 quận uỷ Phước Long được thành lập tại làng Mỹ Quới. Quận uỷ có các đồng chí: Lê Hoàng Chu, Trần Văn Bảy, Trương Quý Thê, Quảng Trọng Hoàng. Quận uỷ Phước Long đã lãnh đạo nhân dân trong quận tham gia phong trào cách mạng ngày càng mạnh mẽ.

Ở quận Vĩnh Châu năm 1936 chi bộ Lạc Hòa phát triển thêm các đồng chí: Nguyễn Văn Tám (Tám Đòn), Võ Văn Sĩ, Ngô Hoà Thoại chi bộ do đồng chí Ngô Hòa Hện làm bí thư, đồng chí Trần Thanh Mậu được điều động về huyện Càng Long, tỉnh Vĩnh Long nhận công tác khác. Các chi bộ ở các huyện Châu Thành, Kế Sách, Long Phú đều được củng cố và phát triển.

Thực hiện chủ trương của Đảng về Đại hội Đông Dương, ở Sóc Trăng đã thành lập được hơn 20 Ủy ban hành động từ tỉnh lỵ đến các quận Châu Thành, Kế Sách, Long Phú, Vĩnh Châu. Thông qua các Ủy ban hành động, các chi bộ tổ chức thu thập ý kiến và nguyện vọng của các tầng lớp nhân dân, lập bản dân nguyện, lấy chữ ký của nhân dân để gửi cho phái đoàn Quốc hội Pháp; đồng thời phát động phong trào đọc sách báo tiến bộ (các loại sách báo công khai của Mặt trận thống nhất nhân dân phản đế Đông Dương). Từ đó làm cho nhân dân hiểu biết về Đảng cộng sản là một tổ chức gồm những người đấu tranh cho quyền lợi của nhân dân lao động bị áp bức, bóc lột, tạo cho nhân dân niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng. Các phong trào đấu tranh do chi bộ Đảng lãnh đạo từng bước đi vào lòng dân và được nhân dân đồng tình ủng hộ.

Trước phong trào đấu tranh của nhân dân tiến bộ Pháp và phong trào đấu tranh của nhân dân ta từ Bắc chí Nam. Để xoa dịu phong trào đấu tranh của quần chúng, ngày 11-10-1936, toàn quyền Đông Dương ra Nghị định qui định một số quyền lợi của công nhân và lao động làm thuê, trong đó có nêu rõ thời gian lao động trong một ngày không quá 10 giờ, ngày chủ nhật được nghỉ, cấm bắt đàn bà, trẻ em làm việc ban đêm và một số quyền lợi khác.

Trong lúc phong trào cách mạng của nhân dân ta đang chuyển biến mạnh mẽ, ảnh hưởng của Đảng được lan rộng khắp nơi làm cho bọn phản động thuộc địa lo sợ. Ngày 15-9-1936 chúng ra lệnh giải tán các Ủy ban hành động, cấm tổ chức các cuộc hội họp, tịch thu các loại báo chí tuyên truyền cho Đại hội Đông Dương, bắt giam nhiều đại biểu cộng sản và những người cảm tình Đảng tích cực tham gia phong trào đòi Đại hội Đông Dương.

Phong trào đòi Đại hội Đông Dương ở Sóc Trăng mặc dù chỉ tồn tại hơn hai tháng (tháng 8, 9-1936), sau đó bị địch đàn áp nhưng đã khơi dậy trong nhân dân tinh thần đoàn kết đấu tranh với kẻ thù và càng nhận thức được vai trò lãnh đạo của những người cộng sản trong cuộc đấu tranh bảo vệ quyền lợi chính đáng của nhân dân lao động. Qua phong trào đòi Đại hội Đông Dương đã rút ra bài học kinh nghiệm về phát động phong

---

<sup>(3)</sup> Tiệm giặt ủi Xương Mao nay là số 40, đường Phạm Ngũ Lão, thị xã Sóc Trăng.

<sup>(4)</sup> Vùng Cầu Quay, chùa Năm Ông.

trào cách mạng và xây dựng tổ chức quần chúng đấu tranh công khai hợp pháp và nửa hợp pháp, là điều kiện thuận lợi để các chi bộ lãnh đạo phong trào đấu tranh đạt kết quả cao hơn ở giai đoạn tiếp theo.

Trong những năm 1937-1938, thực hiện chủ trương của Đảng về tận dụng hình thức tổ chức công khai hợp pháp, nửa hợp pháp, nhằm tập hợp, hướng dẫn đông đảo quần chúng đấu tranh từ thấp đến cao, tổ chức cho quần chúng tham gia vào Mặt trận thống nhất, thay đổi các hình thức tổ chức quần chúng bí mật như Công hội đỏ, Nông hội đỏ, Thanh niên cộng sản Đoàn, Cứu tế đỏ v.v... để thành lập những hình thức tổ chức công khai và bán công khai như: Công hội, Nông hội, Thanh niên phản đế Đoàn, lập các Hội ái hữu, Hội thể thao v.v...; đổi tên Mặt trận thống nhất nhân dân phản đế Đông Dương thành Mặt trận thống nhất dân chủ Đông Dương (gọi tắt là Mặt trận dân chủ Đông Dương) để tập hợp rộng rãi các tầng lớp nhân dân tham gia phong trào cách mạng.

Để đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới, Xứ ủy Nam kỳ và Liên Tỉnh ủy Cần Thơ<sup>(1)</sup> quan tâm chỉ đạo củng cố và phát triển các chi bộ Đảng ở các tỉnh để làm hạt nhân lãnh đạo phong trào quần chúng. Năm 1937, các đồng chí Nguyễn Thế Ngọc (Sáu Cò), Phạm Hồng Thám, Bùi Thị Trường... và nhiều đồng chí khác được cấp trên điều về Sóc Trăng hoạt động.

Do có quan hệ trước, đồng chí Nguyễn Thế Ngọc đến Sóc Trăng liên hệ với các anh Phan Minh Gương, Dương Minh Quan thành lập chi bộ tại tỉnh lỵ gồm các đảng viên: Dương Minh Quan, Phan Minh Gương, Phan Văn Tấn, sau đó phát triển thêm các đồng chí: Dương Minh Đệ, Hoài, Đức và Hai Mụng. Chi bộ lúc đầu do đồng chí Nguyễn Thế Ngọc làm Bí thư, sau đó đồng chí Dương Minh Quan làm bí thư thay đồng chí Nguyễn Thế Ngọc.

Các Hội ái hữu thợ bạc, thợ may, thợ hớt tóc, thợ sửa chữa ô tô, thợ mộc v.v... cũng được thành lập, hoạt động dưới nhiều hình thức đa dạng, phong phú như tổ chức diễn thuyết ở nơi đông người, phân phối và đọc báo chí, tài liệu của Đảng, tương trợ giúp đỡ những người nghèo khó.

Đầu năm 1937, sau khi chuẩn bị được các điều kiện cần thiết<sup>(1)</sup>, đồng chí Dương Kỳ Hiệp từ Trường Khánh ra tỉnh lỵ hoạt động. Để che mắt địch, đồng chí mở tiệm sách tên “Thanh niên thư quán”<sup>(2)</sup> bán các loại sách, báo tiến bộ. Qua đó, bằng hình thức hợp pháp, đồng chí tuyên truyền giác ngộ quần chúng; đồng thời dùng nơi đây làm điểm liên lạc bí mật. Đồng chí đã liên hệ với các đồng chí: Phan Văn Hoàn, Phan Văn Tấn để trao đổi tình hình chung và chủ trương của Đảng để kịp thời vận động, tổ chức quần chúng đấu tranh.

Để đẩy mạnh công tác tuyên truyền, tác động rộng rãi tinh thần yêu nước và ý thức cách mạng của quần chúng, đặc biệt trong thanh niên, đồng chí Dương Kỳ Hiệp tranh thủ tên chủ tỉnh Monvoisin cho anh Phan Văn Chiêu đại diện cho giới thanh niên trí thức đứng ra tổ chức diễn thuyết tại nhà Hội khuyến học (Samipic)<sup>(3)</sup>. Nội dung có

---

<sup>(1)</sup> Lúc này không còn gọi là Đặc ủy Hậu Giang mà gọi là Liên Tỉnh ủy Cần Thơ, gồm có các tỉnh: Cần Thơ, Sóc Trăng, Bạc Liêu, Vĩnh Long, Rạch Giá.

<sup>(2)</sup> Gia đình đồng chí Hiệp đã bán một miếng đất để giúp đồng chí làm vốn ra tỉnh lỵ hoạt động.

<sup>(3)</sup> “Thanh niên thư quán” ở số 72 phố Đại Ngãi, nay là số 137 đường Hai Bà Trưng.

<sup>(3)</sup> Nay là trụ sở Chi Cục thủy lợi tỉnh Sóc Trăng, số 29 đường Nguyễn Hùng Phước.

hai vấn đề: “Những đức tính cần phải có của người thanh niên Việt Nam trong thời đại ngày nay, thanh niên mới phải như thế nào?” và “Thanh niên cần phải làm gì để phục vụ cho Tổ quốc”. Nội dung chủ yếu là dựa vào các loại sách báo tiến bộ lúc bấy giờ nói về thanh niên Liên Xô (kể cả tài liệu tiếng nước ngoài). Buổi diễn thuyết vấn đề thứ nhất được đông đảo thanh niên và trí thức ở tỉnh ly nhiệt liệt hoan nghênh. Vấn đề thứ hai đang chuẩn bị diễn thuyết thì tên chủ tỉnh ra lệnh ngưng lại. Tuy nội dung cuộc diễn thuyết chưa thực hiện xong nhưng đã thu hút được nhiều thanh niên có cảm tình với cách mạng, khơi dậy lòng yêu nước. Sau cuộc diễn thuyết có một số thanh niên tìm đến các cơ sở của Đảng, tự nguyện tham gia hoạt động cách mạng.

Trong thời gian này, chính quyền thực dân cho phép thành lập các nghiệp đoàn nhưng chúng tăng cường kiểm soát gắt gao, nên Liên Tỉnh uỷ Cần Thơ chỉ đạo đấu tranh hợp pháp với khẩu hiệu đòi “Tự do tổ chức nghiệp đoàn” và các quyền dân sinh dân chủ khác. Kết quả tại Sóc Trăng thành lập được các nghiệp đoàn và Hội ái hữu như: Nghiệp đoàn Kim hoàn gồm 85 hội viên, Hội ái hữu liên đoàn giáo chức gồm 25 uỷ viên, Hội ái hữu liên đoàn công chức gồm 50 hội viên, Hội ái hữu liên đoàn phụ nữ gồm 30 hội viên, Hội tương tế nhà vàng gồm 50 hội viên. Ở quận Vĩnh Châu thành lập Nghiệp đoàn xe đò.

Ngày 14-2-1938, nghiệp đoàn Kim hoàn do hai đồng chí Phan Văn Hoàn và Phan Văn Tấn lãnh đạo, phát động phong trào đấu tranh đòi tăng lương. Tiếp theo đó ngày 17-2-1938, tại thị xã Sóc Trăng đại biểu công nhân thợ bạc các tỉnh Sóc Trăng, Cần Thơ, Rạch Giá, Bạc Liêu, Long Xuyên, Châu Đốc, Vĩnh Long đã triệu tập cuộc họp thống nhất đưa ra các yêu sách của công nhân, trong đó nêu rõ: tăng 25% lương cho công nhân, ngày làm việc 8 giờ, chủ nhật được nghỉ, làm thêm ngoài giờ thì phải trả lương gấp đôi so với các giờ qui định.

Hội ái hữu liên đoàn giáo chức do đồng chí Dương Tấn làm chủ tịch đã nắm được tình hình hoạt động và đời sống của giáo viên, kịp thời đưa kiến nghị đến chủ tỉnh, buộc phải giải quyết các trường hợp bất hợp lý trong ngành. Hội đã tổ chức lấy kiến nghị gửi cho nhà cầm quyền đòi tăng lương cho giáo viên, chống lại những việc làm bất công của Đốc học người Pháp đối với giáo viên người Việt, chống đuổi học tùy tiện, đòi đưa chương trình tiếng Việt<sup>(1)</sup> vào bậc tiểu học và phải chiếm phân nửa thời gian trong chương trình bậc trung học. Bọn cầm quyền phải nhượng bộ, chấp nhận một số yêu sách của nghiệp đoàn. Ngoài ra đồng chí Dương Tấn còn tổ chức một tổ quần chúng nông cốt có cảm tình với Đảng ở Nhu Gia (làng Thạnh Phú). Tổ nông cốt này trực tiếp hướng dẫn nhân dân Nhu Gia đấu tranh chống lại sự ức hiếp của bọn tề làng Thạnh Phú.

Những hoạt động tích cực của các Nghiệp đoàn và Hội ái hữu đã góp phần cùng với phong trào đấu tranh của nhân dân trong tỉnh giành thắng lợi.

Năm 1937, ở các quận, làng, công tác xây dựng cơ sở cách mạng được quan tâm. Sau khi được điều về Sóc Trăng hoạt động, đồng chí Phạm Hồng Thám đến làng Hòa Tú gây dựng phong trào. Nơi đây vào năm 1936 đã có ông Trần Nguyên Phụ thường gọi là anh Ba chụp hình đến tuyên truyền, vận động cách mạng. Nay đồng chí Phạm Hồng Thám đến tiếp tục vận động, giác ngộ những quần chúng nông cốt hăng hái trong các phong trào đấu tranh. Năm 1938, đồng chí đã chọn lọc, bồi dưỡng và kết nạp các anh: Nguyễn Tấn Đạt, Văn Ngọc Chính, Trần Văn Tấn vào Đảng cộng sản Đông Dương

---

<sup>(1)</sup> Thời kỳ này lớp Nhì năm thứ nhất (Cuors moyen lère année) bậc tiểu học trở lên bậc trung học đều học tiếng Pháp, tiếng Việt mỗi tuần chỉ dạy có hai giờ.

và thành lập chi bộ do đồng chí Nguyễn Tấn Đạt làm bí thư. Sau đó chi bộ phát triển thêm đồng chí Võ Thị Hoa, Lương Đơn Quế, Hà Thành Nguyên. Cùng thời gian này ở Mỹ Quới phát triển thêm đảng viên ở các xóm Mỹ Lộc, Rọc Lá.

Đến giữa năm 1938 đồng chí Phạm Hồng Thám đến đồn điền La Bách (quận Kế Sách) gây dựng phát triển được một chi bộ gồm có các đồng chí Nguyễn Văn Ngà (Mười Ngà), Sáu Ngọc,...

Các chi bộ ở các quận Châu Thành, Kế Sách, Long Phú được duy trì và phát triển.

Dưới sự lãnh đạo của các chi bộ Đảng, các tổ chức công khai của quần chúng ở nông thôn được thành lập như: Hội ái hữu thợ mộc, Hội đá banh của thanh niên, Vạn cấy, Vạn nhổ mạ v.v... thu hút đông đảo nông dân tham gia. Ở các quận thường xuyên tổ chức các cuộc đấu tranh đòi quyền lợi thiết thực của nhân dân. Đây mạnh phong trào đấu tranh của quần chúng ở nông thôn kết hợp với phong trào đấu tranh ở thành thị diễn ra đồng loạt.

Tại quận Vĩnh Châu, từ năm 1937 đến năm 1938 nhiều cuộc đấu tranh của nông dân diễn ra, đòi bỏ thuế thân, giải quyết việc làm và cứu đói cho dân nghèo. Năm 1938 nhân dân quận Vĩnh Châu bị thất mùa nặng, chi bộ hướng dẫn cho nông dân làm đơn gửi cho tỉnh trưởng Bạc Liêu và Thống đốc Nam kỳ đòi giảm thuế và cứu đói. Thực dân Pháp và bọn tay sai làm ngơ. Ngày 13-9-1938 chi bộ huy động hàng trăm nông dân, ghe xuồng đậu chật cả khúc sông, đòi phải mở kho lúa cho nông dân mượn. Tên ký Đánh, tuần khạo của địa chủ Lê Văn Châu hoảng sợ hứa với nhân dân sẽ cho mượn lúa, mặt khác chúng bí mật báo cho chủ tỉnh Bạc Liêu, chủ tỉnh Bạc Liêu cho lính cò đến giải tán và bắt giam nhiều người, gán cho họ tội cầm đầu gây rối trật tự, trị an. Cuộc đấu tranh hợp pháp dưới sự lãnh đạo của chi bộ Đảng tuy chưa đạt được kết quả nhưng có ảnh hưởng lớn về chính trị.

Song song với cuộc đấu tranh trên, các đảng viên ở Vĩnh Châu còn vận động nhân dân Lai Hoà làm đơn xin cứu đói. Bọn hội tề cho người đi điều tra và lập danh sách những hộ nghèo để phát phiếu lãnh lúa. Sau đó vài ngày chúng tổ chức phân phát lúa cho dân nghèo, bọn tề làng đã chia nhau ăn chặn hàng trăm giạ lúa cứu đói. Các đảng viên nắm được tình hình này hướng dẫn nhân dân làm đơn gửi chủ tỉnh Bạc Liêu và chủ quận Vĩnh Châu kiện tề làng Lai Hoà. Kết quả một số tên hội tề ở Lai Hoà bị cách chức và số lúa trên được phát đủ cho dân nghèo. Thắng lợi của cuộc đấu tranh có tiếng vang rộng rãi, một số tờ báo công khai đã đăng tin này.

Tại quận Phước Long, dưới sự lãnh đạo của Quận ủy, ngày 3-8-1938 nhân dân làng Mỹ Quới cùng với các làng Vĩnh Lợi, Vĩnh Phú, Ninh Quới, với lực lượng hơn 500 người kéo ra quận lỵ Phước Long gặp chủ quận đòi trợ cấp lúa gạo ăn trong những tháng không có việc làm, giảm thuế thân cho dân nghèo v.v... Trước khí thế đấu tranh quyết liệt của quần chúng, chủ quận đành phải chấp nhận một số yêu sách của nhân dân. Cuộc đấu tranh cơ bản đạt yêu cầu đề ra, tác động sâu rộng đến các vùng lân cận.

Ở làng Hòa Tú (thuộc quận Châu Thành) 300 tá điền đã đấu tranh đòi địa chủ Trương Vĩnh Khánh không được tăng tô và tăng mức lãi suất vay lúa. Ở các làng Đại Ân, Châu Khánh (quận Long Phú), Trường Khánh (quận Châu Thành), Thới An Hội, Ba Trinh (quận Kế Sách) đều có phong trào đấu tranh của nông dân trong đó có nông dân Khơ me chống lại bọn địa chủ và tề làng đòi quyền lợi thiết thân hàng ngày.

Phong trào đấu tranh đòi quyền dân sinh dân chủ bùng lên mạnh mẽ từ thành thị đến nông thôn đã làm cho giới cầm quyền Sóc Trăng bị động và có những bước nhượng bộ, chấp nhận một số yêu sách của nhân dân. Qua đó nông dân phấn khởi, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, ý thức giác ngộ cách mạng, tinh thần đoàn kết đấu tranh của nhân dân ta chống áp bức, bóc lột của đế quốc, phong kiến được nâng lên.

Công tác báo chí của Đảng được tăng cường. Từ những năm 1937-1938, báo chí công khai do Đảng lãnh đạo phát triển nhanh, xuất bản nhiều loại, phát hành rộng rãi trong nước. Ở Nam kỳ các tờ báo ra đời như: Tiền Phong (L'Avant-garde)<sup>(1)</sup>, Nhân dân (Le peuple), Phổ thông, Dân chúng, Lao động, Mới. Tờ Dân chúng là cơ quan ngôn luận công khai của Đảng, phát hành không xin giấy phép và không thông qua chế độ kiểm duyệt báo chí hiện hành của địch. Nội dung báo Đảng có tính chiến đấu cao, lên án chế độ thống trị, áp bức bóc lột nhân dân, phản ánh nguyện vọng của các tầng lớp nhân dân, tuyên truyền chủ nghĩa Mác-Lênin, phổ biến chủ trương đường lối của Đảng, vạch mặt bọn Tờ-rốt-xkit<sup>(2)</sup>, hướng dẫn quần chúng đấu tranh,...

Ở Sóc Trăng, các chi bộ và đông đảo quần chúng lấy báo chí công khai làm công cụ tuyên truyền cách mạng và vũ khí đấu tranh với địch. Các tổ chức quần chúng ở nhiều địa phương góp tiền mua báo Đảng, tổ chức các tổ đọc báo, quyên góp tiền ủng hộ báo Đảng. Đồng chí Nguyễn Văn Tây thay mặt tổ chức Đảng giao nhiệm vụ cho đồng chí Dương Kỳ Hiệp và Phan Văn Chiêu quyên góp tài chính để chuẩn bị xuất bản tờ tạp chí Đông Phương<sup>(3)</sup>. Các đồng chí nhận được sự ủng hộ tích cực của nhiều bạn bè. Nhờ số tiền đó mà tạp chí Đông Phương đã ra mắt bạn đọc đúng theo kế hoạch (tháng 9-1938). Ngoài các tạp chí công khai, ở Sóc Trăng còn có nhiều loại sách giới thiệu về chủ nghĩa Mác-Lênin, các loại sách văn học tiến bộ của thế giới và trong nước, đã thu hút được nhiều người đọc.

## II. TÌNH UỶ LÂM THỜI SÓC TRĂNG ĐƯỢC THÀNH LẬP

Cuối năm 1938, phong trào đấu tranh đòi dân sinh dân chủ trong tỉnh phát triển mạnh, Mặt trận Dân tộc Dân chủ Đông Dương càng mở rộng, tập hợp đông đảo các tầng lớp nhân dân.

Qua thực tiễn hoạt động cách mạng từ 1936 đến 1938, các chi bộ Đảng ở Sóc Trăng từng bước trưởng thành về trình độ, năng lực lãnh đạo, phong trào đấu tranh của quần chúng phát triển cả chiều rộng lẫn chiều sâu. Tinh thần yêu nước, tính tự giác trong đấu tranh cách mạng của quần chúng được nâng lên.

Cuối năm 1938 Sóc Trăng có 6 chi bộ với 22 đảng viên. Các quận uỷ tuy chưa được thành lập, nhưng trước yêu cầu cấp bách của cách mạng đòi hỏi phải có tổ chức Đảng cấp tỉnh để thống nhất lãnh đạo phong trào của quần chúng. Vì vậy cuối năm 1938, dưới sự chủ trì của đồng chí Nguyễn Thế Ngọc, đại diện Liên Tỉnh uỷ Cần Thơ, một cuộc họp quan trọng được tổ chức bí mật tại căn nhà lá nhỏ ở sân banh cũ (nay là miếu Bà Hoà phường 4 thị xã Sóc Trăng) để thành lập Tỉnh uỷ lâm thời, Ban Chấp hành có 5 đồng chí, đồng chí Dương Minh Quan làm bí thư, đồng chí Phan Minh Gương là phó bí

---

(1) L'Avant-garde bằng tiếng Pháp do đồng chí Nguyễn Văn Tây (Cần Thơ), Phan Hữu Lầu (Sa Đéc), Lê Văn Kiệt (Tân An), theo chỉ thị của Trung ương, tổ chức xuất bản công khai vào đầu năm 1937 tại Sài Gòn.

(2) Tờ-rốt-xkit: Bọn cơ hội chủ nghĩa thù địch với Chủ nghĩa Mác-Lênin, núp dưới những lời lẽ cấp tiến tả khuynh.

(3) Tờ tạp chí Đông Phương xuất bản tại Mỹ Tho năm 1938 do đồng chí Nguyễn Văn Tây (Thanh Sơn) làm chủ bút, đồng chí Phan Văn Chiêu làm quản lý; biên tập có các đồng chí: Nguyễn Văn Linh, Nguyễn Văn Nguyễn, Nguyễn Văn Tạo, Vũ Đình Hiếu; cộng tác viên có Phan Đăng Lưu, Nguyễn An Ninh, Trần Huy Liệu, Hải Triều, Tô Hữu v.v

thư, các đồng chí Phan Văn Tấn, Nguyễn Trung Tĩnh, Nguyễn Văn Thơ là Tỉnh uỷ viên. Việc Tỉnh uỷ lâm thời được thành lập đã đánh dấu một bước ngoặt lịch sử về sự phát triển và trưởng thành của tổ chức Đảng, là nhân tố quyết định thắng lợi của cách mạng trong tỉnh.

Cuối năm 1938, nguy cơ chiến tranh thế giới lần thứ hai ngày càng đến gần. Ở Châu Á, phát xít Nhật đẩy mạnh chiến tranh xâm lược Trung Quốc và lăm le xâm chiếm Đông Dương. Ở Pháp, từ khi Đa-la-đi-ê (Daladier) lên cầm quyền, chính quyền tư sản càng lộ rõ bộ mặt phản động, chống lại phong trào quần chúng do Đảng cộng sản Pháp lãnh đạo. Ở các nước thuộc địa chúng tăng cường bóc lột nhân dân, ráo riết bắt thanh niên đi lính và khủng bố phong trào cách mạng. Ở Nam kỳ chúng đóng cửa hai tờ báo Dân Chúng và tạp chí Đông Phương, bắt giam các đồng chí trong toà soạn.

Trước tình hình đó, ngày 10-3-1939, Đảng ta ra thông cáo khẩn cấp kêu gọi toàn Đảng lãnh đạo quần chúng đấu tranh chống khủng bố, đòi tự do dân chủ, mở rộng chế độ tuyển cử, toàn xá tù chính trị; thủ tiêu án biệt xứ và quản thúc, thả hết nhân viên toà soạn báo Dân Chúng.

Vận dụng chủ trương chung của Đảng, được sự lãnh đạo của Xứ uỷ và Liên Tỉnh uỷ, trong những năm tháng đầu năm 1939, Đảng bộ Sóc Trăng tổ chức nhiều cuộc hội họp, diễn thuyết, mít tinh, tập hợp đông đảo quần chúng, tuyên truyền tình hình thế giới, trong nước, tuyên truyền chủ trương đường lối của Đảng, kêu gọi đấu tranh chống tăng thuế và bắt lính, đòi thực hiện các quyền tự do dân chủ, đòi tăng lương cho công nhân, giảm tô, giảm tức cho nông dân v.v...

Đi đôi với các phong trào đấu tranh của quần chúng, Đảng bộ Sóc Trăng quan tâm xây dựng lực lượng bí mật, chỉ đạo kết hợp công tác công khai và công tác bí mật. Hai lực lượng này hỗ trợ lẫn nhau giành thắng lợi trong các cuộc đấu tranh.

Để đối phó với phong trào đấu tranh ngày càng quyết liệt của quần chúng, thực dân Pháp thẳng tay đàn áp. Tại Sóc Trăng ngày 15-4-1939 chúng bắt 2 đồng chí: Nguyễn Trung Tĩnh và Nguyễn Văn Thơ là Uỷ viên Tỉnh uỷ lâm thời và kê án 1 năm tù giam. Đến tháng 9-1939 bọn mật thám đến lục xét, ra lệnh đóng cửa “Thanh niên thư quán” bắt đồng chí Dương Kỳ Hiệp, kê án 1 năm tù, kể đó chúng bắt anh Châu Ngọc Lân, một thanh niên có cảm tình với cách mạng cộng tác với anh Phan Văn Chiêu vận động thanh niên yêu nước vào năm 1935 tại tỉnh lỵ. Đồng chí Phan Văn Chiêu lúc này đang làm quản lý tờ “Đông Phương tạp chí” tại Mỹ Tho, cũng bị địch bắt tại ga xe lửa Mỹ Tho.

Các đồng chí còn lại trong Tỉnh uỷ lâm thời bị địch truy lùng ráo riết, tạm thời phân tán để bảo tồn lực lượng và bám vào cơ sở để hoạt động.

Ở Đại Ân, Hòa Tú, Lạc Hòa, Mỹ Quới các chi bộ kịp thời chuyển vào hoạt động bí mật. Đồng thời, một số đồng chí ở các nơi khác đến Sóc Trăng hoạt động như: đồng chí Nguyễn Văn Khánh, Nguyễn Văn Quang đảng viên thị trấn Cà Mau tỉnh Bạc Liêu.

Cuộc vận động dân chủ 1936-1939 ở Sóc Trăng giành được một thắng lợi rất quan trọng. Phong trào đấu tranh của quần chúng diễn ra liên tục, rộng rãi từ thành thị đến nông thôn, thu hút đông đảo quần chúng tham gia, đấu tranh chống chế độ thuộc địa, chống phát xít và chiến tranh, đòi tự do, dân chủ, cơm áo và hoà bình, giành các quyền lợi thiết thân cho quần chúng. Tính chất tự giác của phong trào đấu tranh được nâng lên, vận dụng linh hoạt kết hợp khéo léo các hình thức, tổ chức bí mật, hợp pháp, nửa hợp



pháp, tập hợp đông đảo quần chúng tham gia. Các chi bộ Đảng khẩn trương khôi phục phát triển mới. Đặc biệt, Tỉnh uỷ lâm thời được thành lập, đánh dấu bước ngoặt lịch sử về sự phát triển lớn mạnh trưởng thành của Đảng bộ, đáp ứng lòng mong đợi của nhân dân và sự phát triển của phong trào cách mạng ở địa phương, tạo tiền đề chuẩn bị cuộc khởi nghĩa năm 1940.

Bên cạnh những thắng lợi nêu trên, Đảng bộ Sóc Trăng gặp rất nhiều khó khăn như: số lượng đảng viên ít, nhiều nơi chưa có đảng viên và tổ chức cơ sở Đảng. Các quận uỷ chưa được thành lập, địch khủng bố liên tục, 2/5 đồng chí trong Ban chấp hành Tỉnh uỷ lâm thời và một số cán bộ cốt cán bị địch bắt, tù đày. Tuy nhiên, các đồng chí còn lại trong Tỉnh uỷ lâm thời tiếp tục lãnh đạo các chi bộ bí mật bám vào dân để khôi phục tổ chức, phát triển phong trào.